



PHƯỚC LÀNH CỦA SỰ LÀM VIỆC

Anh Cả David E. Sorensen

Thuộc Chủ Tịch Đoàn của Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mười

Buổi Họp Đặc Biệt của Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội dành cho Những Thành Niên Trẻ
Ngày 6 tháng Ba năm 2005 • Brigham Young University

Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn của mình với tất cả các vị lãnh đạo chức tư tế và vợ của họ là những người hiện diện với chúng ta buổi tối hôm nay. Tôi đặc biệt biết ơn có được sự hiện diện của Anh Cả và Chị Cecil O. Samuelson nơi đây. Đó là một đặc ân lớn để cùng làm việc với Anh Cả Samuelson trong Sở Đền Thờ trong nhiều năm. Tôi có thể cam đoan với các sinh viên tại trường Brigham Young University, cũng như ban giảng huấn, rằng họ được phước có được sự lãnh đạo tài ba của Chủ Tịch và Chị Samuelson.

Tối nay khi tôi nghĩ về điều tôi muốn nói cùng các em, những người trẻ tuổi của Giáo Hội, thì tôi thấy rằng nhiều người là sinh viên. Thưa các bạn trẻ của tôi, thực tế là chúng ta đều là những sinh viên đang học hỏi phúc âm, phải không?

Có một người kia làm việc cho Bộ Tài Chính Hoa Kỳ. Công việc của người ấy là điều tra những vụ tiền giả. Người ấy rất giỏi về sở trường đó đến nỗi chỉ cần nhìn thoáng qua tờ giấy bạc là người ấy đã có thể biết nó là thật hay giả. Một buổi tối nọ tại cuộc họp báo tiếp theo việc người ấy phá vỡ một đường dây tiền giả quy mô, một trong số các phóng viên đã hỏi thẳng người ấy: “Chắc ông đã bỏ nhiều thời giờ nghiên cứu về tiền giả để có thể nhận ra chúng một cách dễ dàng như thế.”

Câu trả lời của người ấy là: “Không, tôi không hề nghiên cứu về tiền giả. Tôi bỏ thời giờ ra để nghiên cứu tiền thật; rồi sự không hoàn chỉnh sẽ dễ dàng nhận ra.”

Các em thân mến, phúc âm cũng giống như vậy. Chúng ta hiện diện nơi đây để giảng dạy phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Không cần phải nghiên cứu những điều giả, bởi vì chúng ta có lẽ thật. Khi các em tìm hiểu Giáo Hội chân chính và để cho Thánh Linh làm việc nơi nội tâm của các em, thì các em sẽ có những câu trả lời và tiến đến việc biết được cách thức đáp ứng những tình thế khác nhau mà các em sẽ gặp. Một người truyền giáo trẻ đã chia sẻ ý nghĩ này với tôi về Sách Mặc Môn, mà tôi thấy là đúng từ khi đó đến giờ: Hãy nhớ rằng Sách Mặc Môn không phải là bị xét xử—mà chính là chúng ta.

Buổi tối hôm nay, tôi muốn ngỏ lời cùng các em về một trong số các nguyên tắc thiết yếu nhất trong toàn phúc âm. Tôi nói về giáo lý của sự làm việc. Tôi hy vọng

rằng những điều tôi nói sẽ giúp hướng dẫn các em trong công việc mà các em hiện đang làm hoặc có thể làm trong tương lai.

Những người trong số các em là những người đã tốt nghiệp trung học hay đại học, hoặc đang đi làm việc, có lẽ khi các em đi xin việc làm, thì các em tự đặt ra những câu hỏi như sau: “Giờ làm việc của tôi như thế nào? Phúc lợi phụ của tôi ra sao? Tôi được nghỉ các ngày lễ nào? Tôi sẽ có đủ thời gian đi chơi với bạn bè hoặc theo đuổi thú riêng của mình hay không?” Tuy nhiên, với những câu hỏi như vậy, khi các em chú trọng đến thì giờ rảnh rỗi thay vì những giờ làm việc của mình, thì các em có thể không thấy được một cơ hội lớn lao hơn.

Công Việc của Thượng Đế

Việc làm là một nguyên tắc vĩnh cửu. Các em có biết ai mà có tất cả của cải trên thế gian và nhiều hơn nữa, vậy mà vẫn liên tục làm việc không? Chính là Cha Thiên Thượng của chúng ta! Ngài là một người siêng năng làm việc. Cha Thiên Thượng của chúng ta và Chúa Giê Su Ky Tô đã chỉ cho chúng ta thấy qua tấm gương và sự giảng dạy của hai Ngài rằng việc làm là một điều quan trọng ở trên trời và dưới thế gian. Đức Giê Hô Va đã làm việc để tạo dựng nên trời đất. Ngài phán truyền cho nước phải tụ lại một nơi, và làm cho chỗ khô cạn phải bày ra. Ngài tạo dựng nên mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao. Ngài đã tạo dựng nên mỗi sinh vật dưới nước và trên đất. Sau đó Đức Chúa Cha đặt A Đam và Ê Va lên trên thế gian để chăm sóc và cai trị các vật được sáng tạo khác. (Xin xem Sáng Thế Ký 1:1—28.)

Nhưng công việc của hai Ngài không kết thúc với Sự Sáng Tạo. Trong Trần Châu Vô Giá, chúng ta đọc: “Đây là công việc của ta và sự vinh quang của ta – là để mang lại sự bất diệt và cuộc sống vĩnh cửu cho loài người” (Môi Se 1:39; những chữ nghiêng được thêm vào). Dĩ nhiên, điều này bao gồm mỗi người nam, người nữ, và trẻ em. Trong số tất cả những điều Ngài có thể bận tâm tới, Cha Thiên Thượng của chúng ta đã chọn để lao nhọc vì lợi ích của linh hồn vĩnh cửu của chúng ta—linh hồn của các em và linh hồn của tôi.

Chúa Giê Su đã phán: “Cha ta làm việc đến bây giờ, ta đây cũng làm việc như vậy” (Giăng 5:17). Ngài cũng đã phán: “Ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai ta đến” (Giăng 9:4).

Sự Làm Việc Là một Phước Lành

Các em và tôi cũng có một công việc để thực hiện. Sa Tan sẽ cám dỗ chúng ta để tin rằng công việc của chúng ta không đáng bỏ công hay là chúng ta không cần làm việc gì cả. Nó sai về cả điều đó. Chúng ta cần phải làm việc. Chúng ta có một trách nhiệm để lo liệu cho nhu cầu của chính mình và của gia đình mình. Truyền thống tự túc này đã là đường lối của Chúa từ lúc A Đam và Ê Va rời Vườn Địa Đàng. Chúa đã phán cùng A Đam: “Người sẽ làm đồ mồ hôi trán mới có mà ăn” (Sáng Thế Ký 3:19). A Đam và Ê Va đã lao nhọc ngoài đồng để có thể lo liệu cho các nhu cầu của họ và con cái họ (xin xem Môi Se 5:1).

Nhưng lo liệu cho bản thân mình không phải là mục đích duy nhất của sự làm việc. Hãy tưởng tượng rằng các em được cho một số tiền lớn, hoặc vì một lý do nào đó các em lập tức trở thành tự túc về tài chính. Ngay cả lúc đó, lệnh truyền để lao nhọc cũng không bị cất bỏ. Chúa đã phán cùng dân Y Sơ Ra Ên: “Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày” (Xuất Ê Díp Tô Ký 20:9). Ngài không gò một ngoại lệ nào vào trong giáo lệnh đó cho những ai có dư dả. Như Anh Cả Neal A. Maxwell đã diễn tả: “Việc làm luôn luôn là một sự cần thiết thuộc linh, ngay cả đối với một số người, việc làm không phải là một sự cần thiết về mặt kinh tế.” (trong Conference Report, tháng Tư năm 1998, 50; hay *Ensign*, tháng Năm năm 1998, 38).

Việc làm không phải là một tai ương mà là một phước lành; qua việc làm chúng ta không những vâng theo giáo lệnh của Thượng Đế mà còn thể tự mình tham dự vào ân điển cứu rỗi của Thượng Đế. Đấng Ky Tô đã phán: “Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta” (Giăng 14:15). Như vậy Đấng Ky Tô đã phán rõ rằng nếu chúng ta yêu mến Ngài và muốn ở cùng Ngài, thì chúng ta phải tuân theo các giáo lệnh của Ngài, kể cả lệnh truyền cổ xưa đã được ban cho A Đam là làm việc.

Chúa đã phán cùng các Thánh Hữu Ngày Sau: “Giờ đây, ta, là Chúa, không được hài lòng cho lắm với những dân cư trong Si Ôn, vì có những kẻ biếng nhác trong bọn họ” (GLGŪ 68:31). Về sau nữa, trong thế kỷ 20, Chủ Tịch Heber J. Grant, một vị tiên tri của Thượng Đế, đã nói: “Việc làm phải được tôn lên lại làm nguyên tắc chi phối cuộc sống của các tín hữu Giáo Hội chúng ta” (trong Conference Report, tháng Mười năm 1936, 3).

Các em có bao giờ nghĩ rằng điều gì sẽ xảy ra nếu con người không làm việc không? Các trường học của chúng ta sẽ hoạt động không? Chính quyền của chúng ta sẽ vận hành không? Máy truyền hình của chúng ta có chương trình không? Mặc dù đôi khi chúng ta nghĩ sẽ hay biết mấy để có tất cả số tiền mà chúng ta muốn và sẽ không bao giờ phải làm việc nữa, tôi có thể bảo đảm với các em rằng đó không phải là con đường dẫn đến hạnh phúc thật sự. Một số người khổ sở nhất tôi đã từng gặp là những người mà vì một lý do nào đó không thể làm việc được trong một thời gian lâu.

Việc làm là một trách nhiệm gia đình. Tôi biết một số các em sống xa gia đình. Tôi muốn nhắc nhở các em rằng giờ đây các em đang hưởng lợi từ việc làm của gia đình mình. Cha mẹ của các em đã làm việc khó nhọc để lo liệu cho sự an lạc về vật chất, thuộc linh và tình cảm của các em. Họ không trông mong ai khác gánh trách nhiệm này thay họ. Họ có trông mong các em chia sẻ một phần gánh nặng đó.

Khi tôi tham dự lễ ra trường của con trai tôi ở trường Harvard Business School, Vị Khoa Trưởng Kim Clark, là một tín hữu Giáo Hội, yêu cầu mỗi sinh viên tốt nghiệp mà đang mặc quần áo ra trường và ngồi hàng ghế trước phải quay lại và nhìn những người thân của họ. Trong khi những người tốt nghiệp đại học quay người lại nhìn, thì Vị Khoa Trưởng Clark ngừng lại một chút và rồi nói: “Nếu không có sự ủng hộ của những người trong gia đình của các em, thì các em sẽ không nhận được vinh dự này ngày hôm nay.” Và điều này cũng như vậy đối với các em. Các em đã nhận được nhiều. Đồi lại, các em được kỳ vọng – ngay cả được đòi hỏi – có được sự ủng hộ và tình yêu thương tương tự cho con cái và gia đình riêng của mình. Điều này không có nghĩa (sự dụng tiếng lóng của thời nay) là tiếp tục “vui chơi vợ vãn với bạn bè.” Khi các em lớn lên, cha mẹ của các em trông mong các em tự lo liệu bản thân mình và trở thành không lệ thuộc.

Chúng ta đều cùng chia sẻ công việc. Hãy nhớ rằng việc bắt đầu dạy con cái của mình từ khi chúng còn ấu thơ để làm bổn phận của chúng trong công việc gia đình là điều quan trọng. Những ai trong các em mà đã có kinh nghiệm lớn lên trong một gia đình nơi mà các em được dạy làm việc thì có thể làm chứng về giá trị của sự làm việc trong cuộc sống của mình hôm nay. Thật vậy, mới thứ Năm vừa qua, Anh Cả Samuelson đã nói với tôi là ông biết ơn biết bao cha của ông đã dạy ông làm việc và cha mẹ vợ của ông đã dạy vợ ông làm việc.

Theo như khả năng của chúng ta cho phép, các tín hữu Giáo Hội phải hết sức cố gắng chu cấp những điều cần

thiết cơ bản của cuộc sống – thức ăn, quần áo và chỗ ở cho gia đình mình.

Chúng tôi hiểu rằng trong một vài nơi trên thế giới, các em có thể gặp khó khăn khi cố gắng chu cấp cho gia đình của mình. Những thử thách này có thể gồm có bệnh kinh niên, sự mất đi người phối ngẫu, việc có thêm một người cha hoặc mẹ già, hoặc lo liệu chuyện học hành cho con cái của mình. Cha Thiên Thượng của chúng ta quan tâm đến các gia đình ở trong những hoàn cảnh này. Tôi tin rằng Ngài sẽ ban cho các em sức mạnh để tiếp tục dần bước. Ngài sẽ luôn luôn ban phước cho chúng ta nếu chúng ta cầu xin Ngài với đức tin.

Sự Làm Việc Là Sự Phục Vụ

Các thái độ, thói quen và tài năng về sự làm việc giỏi được học hỏi qua các kinh nghiệm làm việc thành công. Tôi xin được giải thích rõ hơn. Ở nông trại nơi tôi lớn lên, bò phải được vắt sữa mỗi ngày trước khi rạng đông. Bất kể đó là ngày Chúa Nhật hay lễ Giáng Sinh hoặc bất cứ lễ nào khác. Bất kể là trời lạnh. Bất kể là ai đó bị bệnh cúm. Bất kể trời đang nắng hoặc bão tuyết. Mỗi buổi sáng và mỗi buổi chiều thì cũng vậy – bò phải được vắt sữa.

Trước khi các anh của tôi được gọi đi chiến đấu, họ đã làm phần lớn việc vắt sữa. Nhưng vào năm 1943, khi tôi mới 10 tuổi, tôi thường vào chuồng bò nơi có khoảng 10 đến 12 con bò chờ tôi để cho chúng vào chuồng vắt sữa. Cha mẹ tôi thường nói lớn cùng các con bò: “Xin chào. Thật vui để gặp các bạn!” Tôi phải thú nhận rằng khi còn nhỏ tôi đã không có cảm tình như vậy đối với các con bò.

Sau khi mỗi con bò được vắt sữa, tôi đổ sữa đó vào một bình 10 ga lông. Khi đầy sữa, mỗi bình nặng khoảng 80 pao. Việc mang chúng ra đường để trại sản xuất bơ sữa đến lấy đã làm cho bắp thịt còn nhỏ của tôi phải giãn ra.

Cha tôi rất thường giúp tôi vắt sữa bò, và đôi khi Mẹ cũng giúp. Tôi nhớ cha mẹ của tôi còn tiếp tục vắt sữa cho đến khi họ 80 mấy tuổi. Nhưng Cha không vắt sữa bò bởi vì ông phải làm việc đó; ông vắt sữa bò vì các con bò cần được vắt sữa. Có sự khác biệt giữa hai điều này. Đối với ông, những con vật này không phải chỉ là các con bò không thôi—mà chúng còn có tên là Big Blackie và Bossie và Sally và Betsy. Ông muốn chúng được vừa lòng. Ông luôn luôn nói rằng một con bò được vừa lòng thì sẽ cho sữa tốt. Đối với cha tôi, việc vắt sữa bò – dường như là một công việc đơn giản – không phải là điều bắt buộc; mà đó là một cơ hội. Việc vắt sữa không phải là việc làm đối với ông; mà đó là sự phục vụ.

Triết lý này là một điều mà đã giúp tôi khi tôi lớn lên. Nó giúp tôi hiểu rằng tất cả việc làm lương thiện đều đáng kính. Trong vòng vài năm, tôi đã nhận thức rằng việc thực hiện những công việc hàng ngày này bắt đầu cho tôi một cảm giác tự tin và có quyền hạn. Tôi hãnh diện về việc làm của tôi. Tôi nhận thức rằng không một ai có thể làm cho tôi cảm thấy thấp kém về loại công việc tôi làm. Như Eleanor Roosevelt đã nói: “Không một ai có thể làm cho ta cảm thấy thấp kém nếu không có sự cho phép của mình” (“Points to Ponder,” *Reader's Digest*, tháng Hai năm 1963, 261). Các em tự làm chủ lấy mình—nhất là các em trẻ tuổi—trong thái độ của mình về việc làm. Sự tự tin và có quyền hạn của mình có thể giúp các em nhiều – ở trong lớp học, trên đường State Street hoặc trên đường Wall Street.

Thay vì nghĩ về công việc hàng ngày của chúng ta là điều bắt buộc, thì chúng ta nên nghĩ rằng nó là một cơ hội. Chính đó là cách mà cha tôi đã dạy tôi có cảm tình đối với các con bò. Những sự giảng dạy đó đã ở cùng tôi suốt đời, và tôi tiếp tục đi thăm nông trại và những ký ức về nó càng nhiều càng tốt.

Hãy suy nghĩ về điều đó. Nếu cha tôi có thể tìm được mục đích nơi một vài con bò, thì chắc chắn mỗi người chúng ta có thể tìm được mục đích trong việc làm của chúng ta.

Học Yêu Thích Làm Việc

Một trong những cách thức tốt nhất mà tôi biết để vui hưởng cuộc sống là học yêu thích làm việc. Vợ tôi, Verla, là tấm gương hoàn hảo. Bà bắt đầu làm việc cho Cô Vera hay đầu yếu của mình lúc 10 tuổi, bằng cách rửa chén và dọn dẹp nhà cửa. Bà đã làm việc từ lúc đó. Loại công việc làm của bà khác nhau trong nhiều giai đoạn của đời bà. Bà là một học sinh xuất sắc, đã dạy lớp một trong một vài năm, nuôi bảy đứa con của chúng tôi, làm việc trong Hội Phụ Huynh Học Sinh, phục vụ trong ủy ban nhà trường địa phương, lao nhọc trong công việc truyền giáo, đưa ra hàng trăm bài nói chuyện trong Giáo Hội, và phục vụ trong nhiều ủy ban cộng đồng và với tư cách là người tình nguyện.

Một số công việc của bà mà có lẽ thế gian có thể xem là công việc tầm thường, như chăm sóc cho gia đình đông con được hữu hiệu. Một số công việc của bà là theo đuổi sự phát triển trí tuệ bằng cách theo học các khóa học cao học, và đa số phần của công việc đó là nỗ lực thuộc linh của việc giảng dạy phúc âm. Nhưng bất cứ nhiệm vụ nào, bà cũng luôn luôn cố gắng hết sức. Bà tìm thấy niềm vui lớn lao trong công việc của bà. Mới hôm nay,

bà nói cho tôi biết rằng bà hy vọng được giống như Cô Vera của bà, là người khi 90 tuổi đã nói rằng Cô hy vọng sẽ không bao giờ trở nên quá già không làm việc được. Những người hạnh phúc nhất mà tôi biết là những người thích làm việc—bất luận công việc gì.

Các em có thể còn nhớ câu chuyện mà cho thấy thái độ của chúng ta có thể tạo ra một sự khác biệt hoàn toàn như thế nào.

“Một người khách bộ hành đi ngang qua một mỏ đá và thấy ba người đang làm việc. Người bộ hành hỏi mỗi người ấy đang làm gì. Câu trả lời của mỗi người cho thấy thái độ khác nhau về cùng một công việc.

Người đầu tiên trả lời: “Tôi đang cắt đá.”

Người thứ nhì trả lời: “Tôi đang kiếm được ba đồng tiền vàng mỗi ngày.”

Người thứ ba mỉm cười và nói: “Tôi đang giúp xây cất một ngôi nhà của Thượng Đế.”

Hãy nhớ câu châm ngôn: “Thái độ của ta xác định mức cao thượng của ta.”

Chúng ta có thể tìm ra đủ mục đích cho công việc làm của mình, bất luận đó là công việc gì. Trong bất cứ công việc lương thiện nào, chúng ta cũng đều có thể phục vụ Thượng Đế. Vua Bên Gia Min, vị tiên tri người Nê Phi đã nói: “Khi mình phục vụ đồng bào mình, thì tức là mình phục vụ Thượng Đế của mình” (Mô Si A 2:17). Ngay cả nếu việc làm của chúng ta chỉ giúp chu cấp các thứ cần thiết cho gia đình mình, thì chúng ta vẫn đang giúp đỡ con cái của Thượng Đế.

Chúa không hài lòng với những người lười biếng hoặc biếng nhác. Ngài phán: “Kẻ biếng nhác sẽ không có chỗ đứng trong giáo hội, trừ khi kẻ ấy hối cải và sửa đổi đường lối của mình” (GLGƯ 75:29). Ngài cũng truyền lệnh: “Các người chớ lười biếng; vì kẻ lười biếng sẽ không được ăn cơm hay mặc y phục của người lao động” (GLGƯ 42:42).

Từ những ngày đầu tiên của Giáo Hội, các vị tiên tri đã dạy các Thánh Hữu Ngày Sau phải sống không lệ thuộc và tự lực và tránh sự biếng nhác. Các Thánh Hữu Ngày Sau chân chính sẽ không tự ý chuyển gánh nặng tự lo liệu sang người khác. Các em nên quyết định, ngay bây giờ, rằng các em sẽ tự túc suốt đời mình theo khả năng tốt nhất của mình.

Nhiều em là các thiếu nữ hiện là hoặc sẽ trở thành những người mẹ và có thể được ban phước để bỏ ra nhiều năm ở nhà nuôi dạy con cái. Một số các em

thiếu nữ khác có lẽ sẽ không có cơ hội làm mẹ, hoặc nếu được làm mẹ, thì có lẽ sẽ không thể ở nhà trọn thời gian. Dù hoàn cảnh của các em như thế nào đi nữa, tôi cũng khuyến khích tất cả các em thiếu nữ hãy tuân theo lời khuyên bảo của vị tiên tri chúng ta và cố gắng có được càng nhiều học vấn càng tốt. Học vấn là một điều quan trọng. Học vấn của các em sẽ mang lại cho các em một cảm giác an tâm nếu các em ở nhà nuôi dạy con cái. Nếu tương lai của các em hướng các em phải đi làm việc ăn lương, thì nói chung, học vấn sẽ cho phép các em có được công việc làm có ý nghĩa và bổ ích hơn.

Việc làm của chúng ta tự nó cần phải có sự liêm chính và có mục đích xứng đáng. Cha Thiên Thượng của chúng ta không hài lòng khi chúng ta hưởng lợi ích từ những nghề nghiệp xấu xa hoặc biếng nhác. Chủ Tịch Spencer W. Kimball đã nói như sau: “Tôi tin tưởng mãnh liệt rằng [những người] mà nhận tiền công hay tiền lương nhưng không làm việc với thời gian, nỗ lực, sự tận tụy và sự phục vụ tương ứng thì đang nhận những đồng tiền không trong sạch” (trong Conference Report, tháng Mười năm 1953, 52). Những lời này khá nghiêm khắc, phải không? Ông cũng nói rằng tiền mà nhận được qua các việc làm tà ác hoặc biếng nhác chẳng hạn như ăn trộm, đánh bạc, kể cả xổ số; hối lộ; buôn bán ma túy bất hợp pháp; áp bức những người nghèo; và việc làm giống như thế đều là những đồng tiền không trong sạch.

Chủ Tịch Kimball đã định nghĩa sự khác biệt giữa việc làm xứng đáng và việc làm tà ác:

“Đồng tiền trong sạch là sự đền bù nhận được cho cả một ngày làm việc lương thiện. Đó là tiền lương hợp lý cho sự phục vụ trung thành. Nó là lợi nhuận công bằng từ việc bán đồ, hàng hóa, hoặc dịch vụ. Nó là lợi tức nhận được từ các giao dịch mà đôi bên đều có lợi.

“Lợi lộc ô uế ...là tiền...đạt được qua việc trộm cắp... bài bạc... những hành vi đầy tội lỗi... hối lộ... và bóc lột” (trong Conference Report, tháng Mười năm 1953, 52).

Ngày nay, có nhiều người đưa ra cảm dỗ về việc làm tiền dễ dàng, đề nghị những con đường tắt dẫn đến sự giàu sang và một cuộc sống dễ dàng. Chúng ta luôn luôn nghe nói những điều này. Những lời đề nghị này là ảo tưởng, và các vị tiên tri đã liên tục khuyên bảo chớ làm nạn nhân của “việc làm tiền dễ dàng.” Chúng ta không được đánh mất khả năng để xét đoán hợp lý, để khôn ngoan cân nhắc những nguy hiểm và lợi ích, và để hiểu thấu các sứ điệp quan trọng hơn trong cuộc sống.

Trong thế giới ngày nay, có nhiều người chai lì phần thuộc linh vì họ chú trọng đến vật chất. Hãy cố tránh những người đó. Thảm thương thay nếu, vì việc làm của mình, mà chúng ta phải tiếp xúc với những người sẽ hủy diệt phần thuộc linh của mình. “Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì?” (Mác 8:36). Chúa đã phán bảo chúng ta rằng “người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự rồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng” (1 Cô Rinh Tô 2:14)

Dĩ nhiên chúng ta nên tìm sự thăng bằng thích đáng giữa việc làm, nghỉ ngơi, và giải trí. Nếu không làm việc, thì sự nghỉ ngơi và giải trí không có ý nghĩa gì. Có câu tục ngữ xưa: “Không làm gì cả là công việc khó làm nhất hơn hết.” Sự nghỉ ngơi không những dễ chịu và cần thiết mà chúng ta còn được truyền lệnh nghỉ ngơi vào ngày Sa Bát (xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 20:10). Đối với những người giữ ngày Sa Bát được thánh, Chúa hứa rằng “trọn thế gian này là của các ngươi” (GLGƯ 59:16).

Có lẽ một số trong các em biết Chị Sorensen và tôi đã ở Á Châu một vài năm. Khi sống ở đó, chúng tôi có nghe một câu châm ngôn xưa: “Hãy chọn một công việc mình yêu thích, và mình sẽ không bao giờ phải đi làm dù cho một ngày.” Tôi tin rằng phần lớn đó là một điều ước ao. Tôi không muốn tỏ ra bi quan. Nhưng thật tế là việc làm thường không tự nhiên hấp dẫn. Tôi nghĩ một câu châm ngôn thích hợp hơn đó là lời khuyên của Chủ Tịch Thomas S. Monson. Ông nói “Hãy chọn điều mình yêu thích; hãy yêu thích sự lựa chọn của mình” (trong Conference Report, tháng Mười năm 1988, 82; hay *Ensign*, tháng Mười Một năm 1988, 71). Ông thật sự nói về hôn nhân, nhưng tôi lập luận rằng lời khuyên này cũng áp dụng cho nghề nghiệp mà các em đã chọn. Hãy chọn công việc làm mà các em yêu thích, rồi yêu thích sự lựa chọn của mình.

Điều tôi muốn nói ở đây là nhiều người bị lún sâu vào sự suy nghĩ rằng công việc làm của họ phải bỏ ích, quỵên rũ hơn hoặc ít nhất ít buồn tẻ hơn! Khi việc làm trở nên khó – và chắc chắn nó sẽ như thế – họ bắt đầu nghĩ rằng có lẽ việc làm mà họ lựa chọn thật sự không giống như họ đã tưởng. Họ bắt đầu đứng núi này trông núi nọ. Các em sẽ nghe những người này nói: “Nếu tôi chọn theo học ngành y khoa thay vì ngành luật, thì có lẽ tôi đã trở thành một bác sĩ tài giỏi.” Hoặc có lẽ: “Ước gì tôi có việc làm đầy quyền hành của người ấy. Nếu tôi là ông chủ như người ấy, thì tôi sẽ làm việc rất siêng năng và đối xử tử tế với mọi người và sẽ thành công.”

Những người không thể vượt ra sự suy nghĩ nông cạn này thường gặp khó khăn trong việc đạt được sự ưu tú nơi *bất cứ* nghề nghiệp nào. Họ mê say sự nghiệp nhưng rồi trở nên tan ảo mộng với những điều nhỏ nhặt và tầm thường và cuối cùng bỏ cuộc không theo đuổi ảo mộng của chân trời khác. Họ trôi nổi từ công việc làm này đến công việc làm khác, không bao giờ ổn định đủ lâu để thật sự đạt được sự ưu tú. (Nếu những nhận xét của tôi đang làm một số người trong các em khó chịu, thì tôi xin các em hãy hỏi cái.)

Một khi các em đã chọn công việc làm của mình, thì hãy yêu thích nó! Không có công việc nào là toàn hảo. Mỗi công việc đều có sự thử thách của nó và những ngày vất vả cực nhọc. Cũng giống như hôn nhân, sự thành công và sự ưu tú trong công việc làm của các em sẽ có thể đòi hỏi nhiều năm ròng rã của nỗ lực *tận tâm* và *kiên trì*.

Tôi xin đan cử một tấm gương. Michelangelo, nhà họa sĩ và điêu khắc gia bậc thầy, đã chia sẻ sự hiểu biết sâu xa này về công việc làm của ông. Ông nói: “Nếu người ta biết tôi đã phải làm việc vất vả như thế nào để đạt được sự tinh thông của mình, thì dường như nó không còn tuyệt vời nữa.” Một số người trong các em có thể đã trực tiếp thấy kiệt tác của Michelangelo. Nhưng bao nhiêu người trong chúng ta đã ngừng lại để nghĩ về công việc đục chạm bức tượng của Đa Vít từ một phiến đá hoa thật sự vất vả, chán ngắt! Và để tạo nên một bức tượng cao 14 bộ Anh của Đa Vít! Và chắc chắn là Đa Vít không phải là công trình điêu khắc đầu tiên của Michelangelo. Rõ ràng là ông đã vất vả phấn đấu và lao nhọc với hàng trăm và hàng ngàn công trình điêu khắc trước khi đạt được kiệt tác đó. Có phải là điều bi thảm nếu Michelangelo đã quyết định sau một vài năm đầu tiên mệt mỏi với công việc điêu khắc rằng nó quá khó, quá chán ngắt, và quá nhạt nhẽo— và ông nên là một nhà văn thì tốt hơn chẳng? Điều trở trêu là nếu ông chọn sự thay đổi đó, thì có lẽ ông đã khám phá ra rằng viết văn cũng có thể buồn tẻ và chán ngắt!

Các em sẽ tìm ra nhiều thành công hơn nếu các em kiên trì một cách phấn khởi trong công việc làm của mình mặc cho những khiếm khuyết của công việc làm của mình và mặc cho những điều nhỏ nhặt và tầm thường hằng ngày. Hãy chú trọng đến sự nghiệp trong tầm tay và chống lại cảm dỗ suy nghĩ mộng lung. Thật ra, tôi đã rất bạo dạn khi nói rằng công việc nào mà các em chọn thì không quan trọng lắm. Tôi hứa với các em rằng nếu các em bền bỉ tiếp tục với công việc làm của mình và theo đuổi sự ưu tú trong sự nghiệp đã chọn của mình, thì các em sẽ thật sự hưởng được một sự thành

công to lớn và cuối cùng các em sẽ yêu thích công việc của mình hơn là các em có thể tưởng tượng được.

Những Lời Khuyên Báo

Tôi xin được thêm vào một vài lời khuyên báo.

Thứ nhất, hãy cố gắng để hòa thuận với những người khác. Hãy làm một phần của giải pháp, chứ không phải là một phần của vấn đề. Quá thật, hãy là một ánh sáng, chứ không phải là một người phê phán. Những cuộc nghiên cứu xác nhận nhiều lần rằng thường thường người ta không mất việc làm vì họ thiếu sự hiểu biết kỹ thuật hoặc kỹ năng. Thường hơn, sự khó khăn là vì họ không thể hòa thuận với những người khác. Tôi ý thức được rằng các em không thể luôn luôn làm hài lòng tất cả mọi người, nhưng các em có thể làm hài lòng đa số mọi người—nhất là nếu một trong số những người đó là xếp của các em.

Thứ nhì, hãy nhớ rằng người ta ít khi cải tiến khi họ chỉ tự mình đo lường khả năng của mình. Tôi có thể bảo đảm với các em rằng tôi sẽ có nhiều cải tiến hơn trong cuộc sống và công việc kinh doanh của tôi nhờ vào những lời chỉ trích thay vì lời khen ngợi của những người khác. Thành thạo hãy học cách tự đo lường khả năng của mình với những lời nhận xét của một người nào khác. Nếu xếp của các em phê bình rằng các em mất bình tĩnh quá dễ dàng, thì hãy nghiêm chỉnh suy nghĩ về điều ấy. Nếu người phối ngẫu của các em phê bình rằng các em mất bình tĩnh quá dễ dàng thật, thì có lẽ các em mất bình tĩnh quá dễ dàng thật. Khi các em nghe được những lời nhận xét như thế, thì hãy lắng nghe trước khi các em phủ nhận nó. Hãy đánh giá nó. Hãy cân nhắc nó. Các em có nghĩ rằng cần phải thay đổi không? Bất luận lời chỉ trích là như thế nào, hãy học hòa thuận với những người khác. Nếu các em muốn hòa thuận với những người khác, thì các em có thể làm được.

Thứ ba, hãy sống lạc quan. Đừng chấp nhận sự bi quan, nhất là khi nó hướng thẳng vào bản thân của các em. Đừng chấp nhận những lời nói bi quan về Cha Thiên Thượng của các em. Hãy suy nghĩ về nguồn gốc của chúng—chúng đến từ Sa Tan. Đừng chấp nhận những lời nói bi quan về các vị lãnh đạo của Giáo Hội này hoặc về Giáo Hội với tính cách là một tổ chức. Cần phải có sự làm việc để bác bỏ những sứ điệp của Sa Tan, nhưng công việc làm như thế sẽ dẫn tới hạnh phúc.

Một lời khuyên cho những người truyền giáo đã được giải nhiệm: chớ từ bỏ các nguyên tắc hoặc thói quen hay những kinh nghiệm lớn lao mà các em đã học được trong khi đi truyền giáo. Đừng từ bỏ bề ngoài của mình. Các Vị Thẩm Quyền không trông mong rằng các em sẽ mặc áo sơ mi trắng cà vạt và bộ com lê màu xanh đậm bây giờ

khi các em trở lại trường học, nhưng các em phải duy trì sự tề chỉnh mà các em đã học được trong khi đi truyền giáo. Cách ăn mặc để được thành công! Khi các thói quen riêng của các em phản ánh sự sạch sẽ, phẩm giá, và các nguyên tắc của phúc âm mà các em đã giảng dạy khi còn là một người truyền giáo trẻ tuổi, thì chúng sẽ phục vụ các em một cách hữu hiệu nơi làm việc.

Tóm Lược

Sứ điệp của tôi đêm nay có thể được tóm tắt vào hai câu nói. Câu thứ nhất là từ Chủ Tịch David O. McKay. Ông nói: “Chúng ta hãy nhận thức rằng đặc ân làm việc là một ân tứ, và khả năng làm việc là một phước lành, và sự yêu thích việc làm là sự thành công” (*Pathways to Happiness* [1957], 381).

Câu thứ nhì là từ vị tiên tri yêu dấu tại thế của chúng ta, Chủ Tịch Gordon B. Hinckley. Ông nói: “Phần lớn công việc trên thế gian không phải do những bậc kỳ tài thực hiện. Mà nó được thực hiện bởi những người bình thường, với sự cân bằng trong cuộc sống của họ, là những người đã học cách làm việc một cách phi thường.” (“Our Fading Civility,” Brigham Young University inauguration and spring commencement exercises, ngày 25 tháng Tư năm 1996, 15). Thừa các em, chắc chắn sẽ luôn luôn có sự thất vọng và chán nản.

Orson F. Whitney an ủi chúng ta:

“Không có nỗi đau đớn nào mà chúng ta chịu, không có thử thách nào mà chúng ta trải qua lại bị lãng phí. Nó giúp vào sự giáo dục chúng ta, sự phát triển các đức tính như là sự kiên nhẫn, đức tin, sự dũng cảm và khiêm nhường. Tất cả mọi điều mà chúng ta trải qua và chịu đựng, nhất là khi chúng ta kiên trì chịu đựng, đều xây đắp các đặc tính của chúng ta, thanh tẩy lòng của chúng ta, mở rộng tâm hồn của chúng ta, và làm chúng ta mềm lòng và bác ái hơn, xứng đáng hơn để được gọi là con cái của Thượng Đế... và chính là qua sự sâu khổ và đau đớn, khó nhọc và khổ cực, mà chúng ta nhận được sự giáo dục rằng chúng ta đến đây để thu đạt và điều ấy sẽ làm chúng ta giống Cha Mẹ trên trời của chúng ta nhiều hơn” (trích trong Spencer W. Kimball, *Faith Precedes the Miracle* [1972], 98).

Là tôi tớ hèn mọn của Chúa, tôi hứa với các em và ban phước cho các em rằng khi các em cố gắng tuân giữ các tiêu chuẩn mà Chúa đã đề ra qua thánh thư và các vị tiên tri của Ngài, khi các em học, cầu nguyện, đóng tiền thập phân và các của lễ từ tiền mà các em kiếm được từ công việc làm của mình, thì các em sẽ được thành công hơn trong suốt cuộc sống của các em cũng như trong công việc hằng ngày của các em. Các em sẽ trở nên một nhân viên giỏi hơn. Các em sẽ là một nhân viên có

Buổi Họp Đặc Biệt của Hệ Thống Giáo Dục của Giáo Hội dành cho Những Thành Niên Trẻ
Ngày 6 tháng Ba năm 2005 • Anh Cả David E. Sorensen

năng suất hơn. Các em sẽ là một nhân viên hữu hiệu hơn. Tất cả là nhờ vào Thánh Linh của Chúa sẽ ở với các em và giúp đỡ cùng củng cố các em.

Tôi mang đến cho các em lời chào mừng đặc biệt từ vị tiên tri yêu dấu của chúng ta, Chủ Tịch Hinckley. Cách đây không lâu, trong một bài nói chuyện với các tín hữu trong giáo khu của Ông, Chủ Tịch Hinckley đã nói: “Tình trạng của thế gian không có xấu lắm như đôi khi chúng ta tưởng... Tôi có sự lạc quan lớn lao về Giáo Hội này. Tôi có sự lạc quan lớn lao về giới trẻ của Giáo Hội này. Chúng ta không cần phải lo sợ. Chúng ta không có gì phải lo sợ nếu chúng ta chịu sống theo phúc âm, nếu chúng ta chịu quyết định trong ánh sáng của phúc âm. Nếu chúng ta chịu quỳ xuống và cầu nguyện lên Chúa để nhận sự soi dẫn, hiểu biết, hướng dẫn và can đảm của Ngài, thì chúng ta không cần phải lo sợ.”

Vậy thì, những người bạn trẻ thân mến của tôi, tôi muốn làm chứng cùng các em hôm nay. Tôi tin nơi Giáo Hội này. Tôi tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Tôi tin nơi những điều Ngài phán. Tôi tin những điều Ngài phán khi Ngài bảo dân Nê Phi: “Ta đã tạo dựng trời đất cùng tất cả vạn vật trong đó. Ta ở cùng Đức Chúa Cha từ lúc ban đầu” (3 Nê Phi 9:15). Tôi biết rằng Ngài là Vị Nam Tử của Ê Lô Him, Đức Chúa Cha đã sáng tạo ra A Đam và Ê Va. Những người bạn trẻ thân mến của tôi, tôi biết rằng Ngài, Vị Nam Tử, do Ma Ri sinh ra ở Bết Lê Hem thuộc xứ Giu Đê. Tôi biết sự giáng sinh của Ngài đúng theo như Ma Thi Ô đã nói trong thời Vua Hê Rốt. Chúa Giê Su Ky Tô đã phán: “Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.” Tôi tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô khi Ngài phán:

“Nếu kẻ nào giữ lời ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ.” (Giăng 8:12). Tôi tin Chúa Giê Su Ky Tô nơi lời phán của Ngài: “Nếu kẻ nào giữ lời ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ” (Giăng 8:51). Tôi biết rằng Ngài và Cha của Ngài đã hiện đến cùng thiếu niên tiên tri Joseph Smith.

Tôi biết Chúa Giê Su Ky Tô có thể giúp mỗi người chúng ta trong công việc của mình nếu chúng ta chịu giúp Ngài trong công việc của Ngài. “Vì tên của người ngay chính sẽ được ghi vào sách sự sống, và ta sẽ ban cho họ một sự thừa hưởng ở bên tay phải của ta. Và giờ đây, hỡi đồng bào, các người có điều chi để phản đối việc này không? Tôi nói cho các người hay, dù các người có phản đối hay không thì cũng không có gì quan trọng, vì lời của Thượng Đế phải được ứng nghiệm” (An Ma 5:58). Tôi biết và làm chứng rằng chúng ta có một vị tiên tri tại thế, Gordon B. Hinckley, là người có thể giúp chúng ta trong công việc làm của mình nếu chúng ta lưu tâm đến lời khuyên dạy của ông.

Những người bạn trẻ thân mến của tôi, các em là hy vọng của Giáo Hội này. Các em là hy vọng của cộng đồng mà các em sống. Các em sẽ trở thành những người lãnh đạo tương lai của Giáo Hội này, những người lãnh đạo của cộng đồng, của thế giới. Tôi làm chứng một cách khiêm nhường rằng nếu các em chịu làm việc cho Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô, thì Ngài sẽ ban phước cho các em và chăm sóc cùng gìn giữ các em trong suốt cuộc sống của các em. Và tôi làm chứng cùng các em trong danh thánh của Ngài, chính là Chúa của chúng ta, Đấng Cứu Chuộc, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, chính là Đấng Chí Thánh của Y Sơ Ra Ên, Chúa Giê Su Ky Tô, A Men.